TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HSST.
Ngày: 15 - 5 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Di.
2. Ông Nguyễn Bá Lộc.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký tòa án huyện Long Điền.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân H. Long Điền tham gia phiên tòa***: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/5/2023 TAND huyện Long Điền xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52 /2023/HSST ngày 15 /3 /2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2023/QĐST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với:

1. Lê Thị Phương H, sinh năm 1991. Tại: Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Nơi thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Nơi ở hiện tại: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không. Cha: Lê Văn H1, sinh năm 1963 (đã chết); Mẹ: Trần Thị Ú, sinh năm 1961. Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có bốn người con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 13/6/2016, Lê Thị Phương H bị áp dụng đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số: 47/QĐ-TA, của Toà án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh BR – VT.

Bị cáo bị bắt ngày 11 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định truy nã của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện L. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Huỳnh Ánh L, sinh năm: 1976. Nơi cư trú: Khu phố H, T, huyện L, tỉnh Bà Rịa Vũng tàu. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 23/10/2022, bị cáo Lê Thị Phương H đến Cơ sở I tại khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, do chị Huỳnh Ánh L làm chủ để chơi. Đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, H thấy điện thoại di động nhãn hiệu SamSung (Model Galaxy A13 6GB, màu xanh đen) của chị L để trên bàn không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Lúc này, H đi đến lấy chiếc điện thoại của chị L bỏ vào túi quần rồi mang đi về và theo lời khai của H thì sau đó H đã đưa điện thoại chiếm đoạt được cho người bạn tên Lê Thị Kim X (Nơi cư trú: Không rõ) giữ giúp.

Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, chị L không tìm thấy điện thoại nên kiểm tra camera và phát hiện H chiếm đoạt điện thoại di động của chị L nên chị L tìm H hỏi sự việc. H thừa nhận hành vi chiếm đoạt điện thoại của chị L và hẹn sẽ trả lại điện thoại trên cho chị L. Đến ngày 25/10/2022, H không trả lại điện thoại cho chị L nên chị L đến Công an thị trấn L, huyện L tố giác Lê Thị Phương H về hành vi chiếm đoạt tài sản của mình.

Tại bản kết luận định giá số 73/KL-HĐĐGTS ngày 10/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận 01 ĐTDĐ hiệu SamSung Galaxy A13 màu xanh đen đã qua sử dụng, có giá trị là: 4.240.000 đồng (Bốn triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Huỳnh Ánh L yêu cầu bồi thường số tiền 3.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Phương H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

1. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS ngày 13/3/2023 về tội ‘Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, vẫn giữ nguyên cáo trạng, và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù.

2. Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến gì về phần luận tội của Kiểm sát viên.

3. Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã truy tố bị cáo.

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 23/10/2022 tại cơ sở internet I thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh BRVT, bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung trị giá 4.240.000đ của chị Huỳnh Ánh L khi đang để trên bàn tại cơ sở Internet. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm Tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã, do vậy cần xử phạt bị cáo để răn đe, cải tạo bị cáo và nhằm để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về vật chứng thu giữ và xử lý: 01 chiếc điện thoại đi dộng 01 SamSung Galaxy A13 màu xanh đen đã qua sử dụng, hiện không thu hồi được.

[4]. Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa Bị hại chị Huỳnh Ánh L và bị cáo: Bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho chị L.

[5]. Án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 300.000 đ

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Phương H phạm Tội " Trộm cắp tài sản";

1. *Áp dụng khoản 1 Điều173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

Xử phạt bị cáo Lê Thị Phương H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 4 năm 2023.

2. Trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho chị L sô tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Án phí: *Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016*: Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu TAND Tỉnh BR-VT xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn này tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc bản sao bản án được tống đạt hợp lệ

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trường Mạnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- STP tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHADS huyện Long Điền;
- Phòng PC10, PV06 Công an tỉnh BR-VT;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.